

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – ngày 18/07/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		18/07		19/07				20/07		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-145	-67	151	123	-103	-70	79	119	-57
	Cửa Ông	-128	-79	158	113	-73	-83	86	107	-26
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-105	-82	163	90	-55	-90	103	83	-7
	Bạch Long Vĩ	-112	-60	155	81	-68	-68	99	84	-21
Thái Bình	Thái Thụy	-93	-81	159	81	-44	-89	104	73	2
Nam Định	Hải Hậu	-77	-81	151	64	-27	-89	105	59	17
Ninh Bình	Kim Sơn	-68	-80	150	57	-19	-87	109	51	23
Thanh Hóa	Quảng Xương	-60	-83	142	52	-12	-88	103	46	29
Nghệ An	Diễn Châu	-48	-80	122	46	-1	-83	86	38	37
	Hòn Ngư	-47	-79	118	45	-1	-83	82	37	36
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-44	-72	103	45	0	-79	72	35	37
Quảng Bình	Quảng Trạch	-41	-47	66	42	0	-55	48	29	35
	Quảng Ninh	-31	-27	44	32	4	-39	36	22	34
Quảng Trị	Gio Linh	-22	-6	24	22	6	-21	23	14	31
	Cồn Cỏ	-25	-2	28	21	3	-18	27	14	28
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-10	15	3	13	9	0	7	7	27
	Phú Lộc	1	31	-15	6	13	17	-6	3	24
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	9	44	-27	1	14	28	-14	-1	21
	Hoàng Sa	11	73	-34	-8	5	54	-21	-5	5
Quảng Nam	Tam Kỳ	16	59	-40	-5	15	42	-23	-4	18
	Cù Lao Chàm	14	54	-34	-3	14	39	-20	-3	19
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	14	69	-40	-9	10	49	-23	-8	12
	Lý Sơn	14	69	-38	-7	10	50	-22	-6	12
Bình Định	Phú Mỹ	11	72	-37	-7	7	50	-20	-6	7
	Quy Nhơn	9	75	-37	-7	7	50	-20	-6	7
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	16	80	-30	-1	14	58	-11	1	15
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	19	81	-29	-5	19	60	-13	-3	19
	Trường Sa	16	73	-30	-26	12	50	-12	-18	14
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	16	77	-35	-15	20	56	-13	-11	23
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	54	43	-5	-82	60	14	20	-71	61
	Phú Quý	24	70	-33	-32	23	46	-13	-27	24
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	139	-24	86	-183	121	-36	80	-139	96
	Côn Đảo	120	-12	91	-177	105	-26	78	-132	83
TPHCM	Cần Giờ	149	-38	99	-194	131	-47	88	-147	101
Tiền Giang	Gò Công Tây	155	-45	106	-202	138	-57	95	-155	107
Bến Tre	Ba Tri	157	-49	112	-208	139	-62	97	-160	108
Trà Vinh	Duyên Hải	157	-46	118	-214	138	-56	99	-160	105
Sóc Trăng	Tân Phú	149	-44	125	-211	125	-47	98	-152	90
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	110	-20	117	-186	82	-16	80	-124	50
Cà Mau	Năm Căn	54	10	86	-136	34	13	55	-89	17
	Trần Văn Thời	27	-5	53	-61	21	-1	48	-51	24
Kiên Giang	Rạch Giá	23	-6	41	-6	19	1	50	-8	31
	Phú Quốc	-7	-12	14	10	-12	-2	15	3	-6
	Thô Chu	-2	-5	7	3	-5	1	9	-2	1

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	1.3 - 2.1	Nam	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	1.9 - 2.1	Đông Nam, Nam	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.5 - 1.5	Đông Nam, Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.0 - 1.7	Nam, Tây Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.7	Tây Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.3	Tây, Tây Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.3 - 1.6	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 1.0	Tây, Tây Nam	
Bắc Biển Đông	0.6 - 1.7	Tây Nam, Nam	
Giữa Biển Đông	0.4 - 1.8	Tây Nam, Tây	
Nam Biển Đông	0.3 - 1.0	Tây, Tây Nam	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

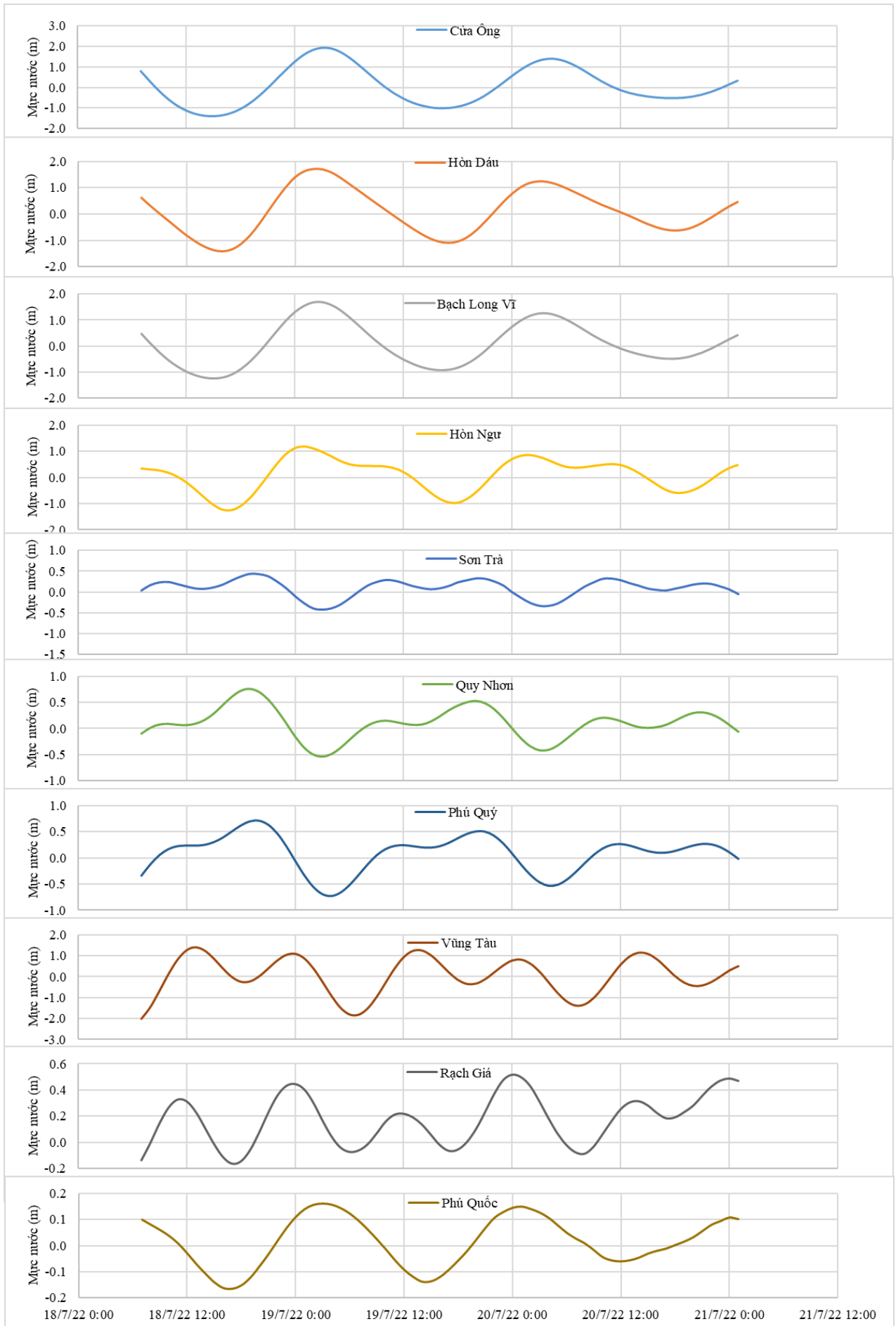
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 19/07/2022

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

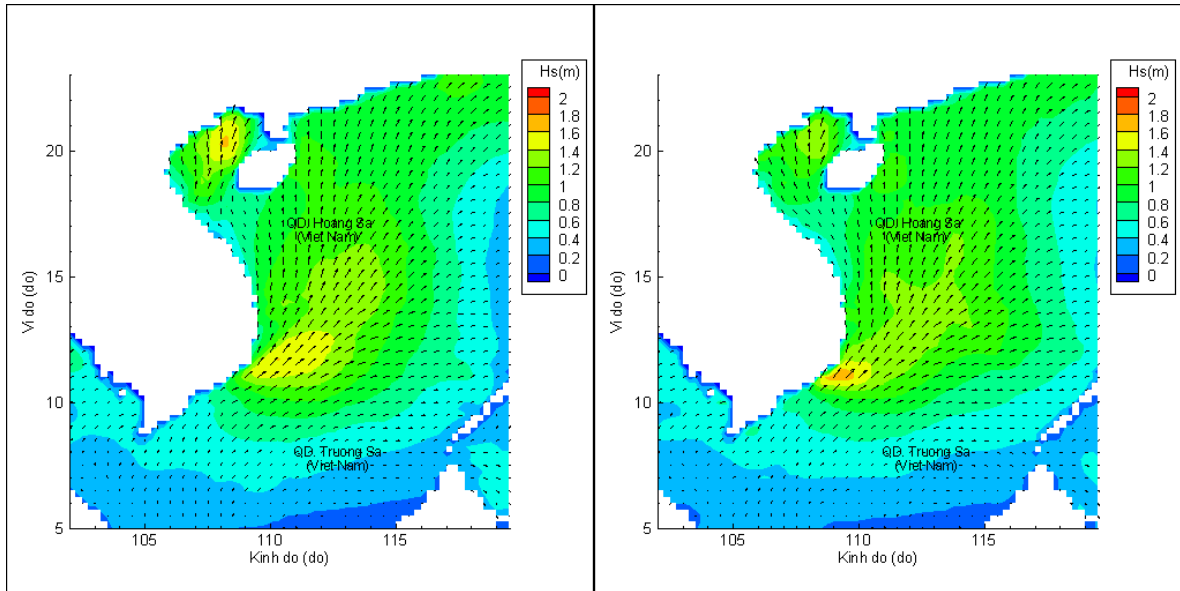
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

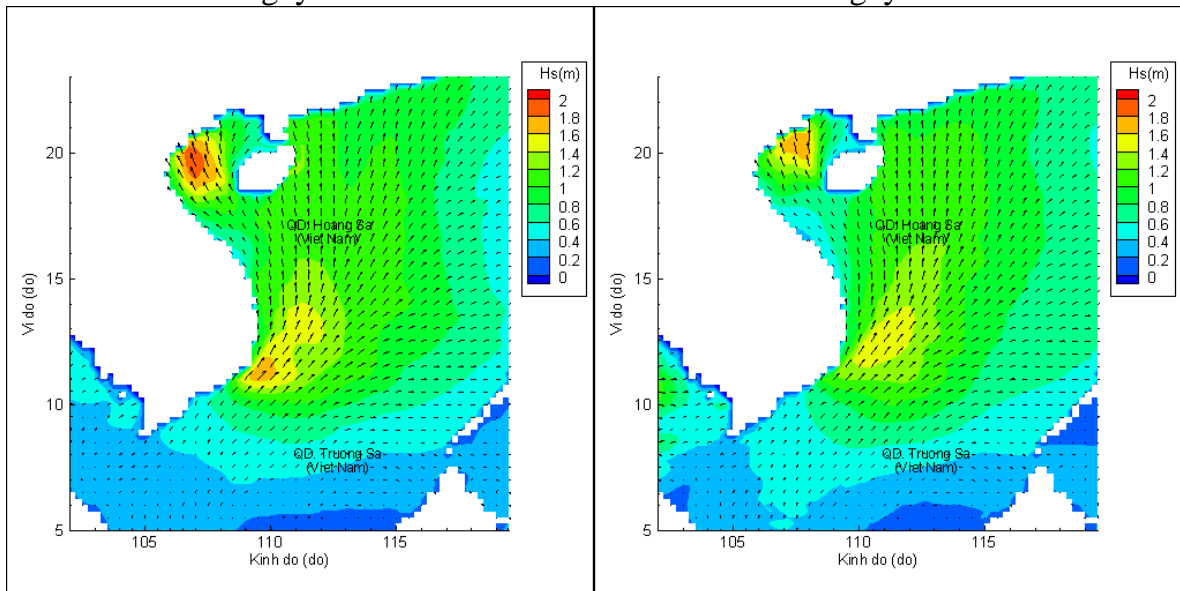


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



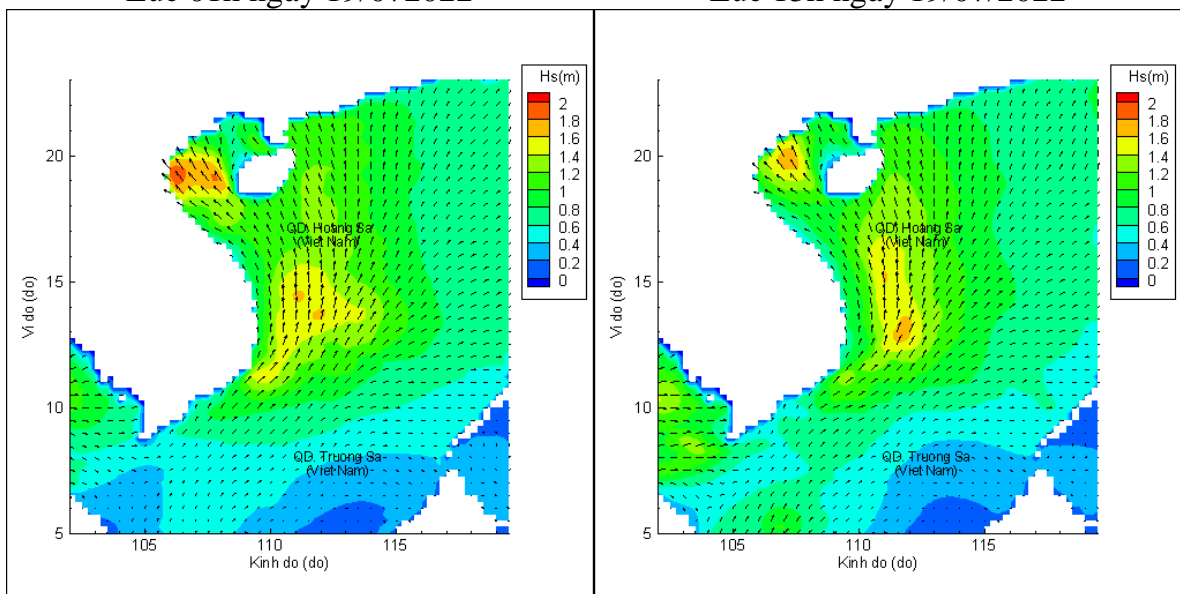
Lúc 13h ngày 18/07/2022

Lúc 19h ngày 18/07/2022



Lúc 01h ngày 19/07/2022

Lúc 13h ngày 19/07/2022



Lúc 01h ngày 20/07/2022

Lúc 13h ngày 20/07/2022